|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO PHÚ THỌ**TRƯỜNG THPT LÂM THAO** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1, LỚP 11****NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: NGỮ VĂN** *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

**1. Ma trận**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ – LỚP 11**

**Môn: Ngữ văn**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

 Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** |  Truyện ngắn / tiểu thuyết hiện đại | **4** | **0** | **2** | **1** | **1** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (Thơ, truyện) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **50** |
| **Tỉ lệ %** | ***20*** | ***5*** | ***10*** | ***25*** | ***5*** | ***25*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ – LỚP 11**

**Môn: Ngữ văn**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

 Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | **Tổng %** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |  |
| **I** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại | **Nhận biết:** - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại.- Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại.- Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.- Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn, tiểu thuyết.- Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.- Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm. - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.**Vận dụng**:- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản.**Vận dụng cao**:- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.- So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm. | 4 câu | 3 câu | 2câu | 1câu | 60 |
| **II** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện (Những đặc điểm trong cách kể của tác giả) | **Nhận biết:**- Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,… của tác phẩm.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.**Thông hiểu:**- Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học .- Phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.- Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc: Điểm nhìn trong truyện…- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng:**- Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.- Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).- Thể hiện được tinh thần nhân văn trong việc nhìn nhận, đánh giá con người: đồng cảm với những hoàn cảnh, số phận không may mắn; trân trọng niềm khát khao được chia sẻ, yêu thương**Vận dụng cao:**- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1câu TL | 40 |
| **Tỉ lệ %** | **Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com****https://www.vnteach.com** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ**TRƯỜNG THPT LÂM THAO** |  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1, LỚP 11****NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: NGỮ VĂN** *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU** **(6.0 điểm)**

**PHẦN 1: ĐỌC HIỂU ( 6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau**

*“Bây giờ thì hắn trở thành mõ thật rồi. Một thằng mõ đủ tư cách mõ, chẳng chịu kém một anh mõ chính tông một tí gì: cũng đê tiện, cũng lầy là, cũng tham ăn.*

 *(…)*

*Không! Lộ sinh ra là con một ông quan viên tử tế, hẳn hoi. Và chỉ mới cách đây độ ba năm, hắn vẫn còn được gọi là anh cu Lộ.*

*(…)*

*Những lời tiếng mỉa mai truyền từ người nọ đến người kia. Lộ thấy những bạn bè cứ lảng dần. Những người ít tuổi hơn, nói đến hắn, cũng gọi bằng thằng. Trong những cuộc hội họp, nếu hắn có vui miệng nói chõ vào một vài câu, nhiều người đã ra vẻ khinh khỉnh, không thèm bắt chuyện… Hắn nhận thấy sự thay đổi ấy, và bắt đầu hối hận. Nhưng sự đã trót rồi, biết làm sao được nữa? Hắn tặc lưỡi và nghĩ bụng: “Tháng ba này, thằng nào thằng ấy đến ba ngày không được một bát cơm, dãi nhỏ ra, hết còn làm bộ!…” Một ý phấn khích đã bắt đầu nảy mầm trong khối óc hiền lành ấy… Một hôm, trong một đám khao, Lộ vừa chực ngồi cỗ thì ba người ngồi trước đứng cả lên. Lộ ngồi trơ lại một mình. Mặt hắn đỏ bừng lên. Hắn do dự một lúc rồi cũng phải đứng lên nốt, mặt bẽn lẽn cúi gầm xuống đất. Chủ nhà hiểu ba anh kia có ý gai ngạnh không chịu ngồi chung với mõ. Ông tìm một người khác, xếp vào cho đủ cỗ, và an ủi Lộ:*

*- Chú ăn sau cũng được.*

*Lộ ầm ừ cho xong chuyện, rồi nhân một lúc không ai để ý, lẻn ra về. Hắn tấm tức rất lâu. Trông thấy vợ, hắn cúi mặt, không dám nhìn thị, làm như thị đã rõ cái việc nhục nhã vừa rồi. Hắn thở ngắn thở dài, lắm lúc hắn muốn bỏ phắt việc, trả lại vườn cho họ đỡ tức. Nhưng nghĩ thì cũng tiếc. Hắn lại tặc lưỡi một cái, và nghĩ bụng: “Mặc chúng nó!…” Hắn chỉ định từ giờ chẳng đi ăn cỗ đám nào nữa là ổn chuyện.*

*(…)*

 *Mới đầu, Lộ tưởng ngồi như thế, có lẽ là yên ổn đấy. Nhưng người ta tồi lắm. Người ta nhất định bêu xấu hắn. Trong nhà đám, một chỗ dù kín đáo thế nào, mà chả có người chạy qua, chạy lại. Mỗi người đi qua lại hỏi hắn một câu:*

*- Lộ à, mày?*

*Cũng có người đế thêm:*

*- Chà! Cỗ to đấy nhỉ? Đằng ấy hoá ra lại … bở!*

*A! Thế ra họ nói kháy anh cu Lộ vậy, cáu lắm. Hắn tặc lưỡi một cái và nghĩ bụng: “Muốn nói, ông cho chúng mày nói chán! Ông cần gì!…” Hắn lập tức bê cỗ về sân, đặt lên phản, ung dung ngồi. Nói thật ra, thì hắn cũng không được ung dung lắm. Tai hắn vẫn đỏ như cái hoa mào gà, và mặt hắn thì bẽn lẽn muốn chữa thẹn, hắn nhai nhồm nhoàm và vênh vênh nhìn người ta, ra vẻ bất cần ai. Sau cái bữa đầu, hắn thấy thế cũng chẳng sao, và bữa thứ hai đã quen quen, không ngượng nghịu gì mấy nữa. Bữa thứ ba thì quen hẳn.*

*(…)*

*Từ đấy, không những hắn đòi cỗ to, lúc ăn hắn lại còn đòi xin thêm xôi, thêm thịt, thêm cơm nữa. Không đem lên cho hắn thì tự hắn xông vào chỗ làm cỗ mà xúc lấy. Ăn hết bao nhiêu thì hết, còn lại hắn gói đem về cho vợ con ăn, mà nếu vợ con ăn không hết, thì kho nấu lại để ăn hai ba ngày… Hà hà! Phong lưu thật!… Cho chúng nó cứ cười khoẻ đi!*

*Cứ vậy, hắn tiến bộ mãi trong nghề nghiệp mõ. Người ta càng khinh hắn, càng làm nhục hắn, hắn càng không biết nhục. Hỡi ôi! Thì ra lòng khinh, trọng của chúng ta có ảnh hưởng đến cái nhân cách của người khác nhiều lắm; nhiều người không biết gì là tự trọng, chỉ vì không được ai trọng cả; làm nhục người là một cách rất diệu để khiến người sinh đê tiện…*

*Bây giờ thì hắn mõ hơn cả những thằng mõ chính tông….*

( Trích***Tư cách mõ****,* Nam Cao*,* NXB Hội nhà văn 1993)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** **Xác định ngôi kể của văn bản trên.**

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ ba.

C. Ngôi thứ hai

D. Ngôi thứ nhất đan xen ngôi thứ ba

**Câu 2: Văn bản trên thuộc thể lại nào?**

A. Truyện ngắn

B. Tiểu thuyết

C. Ký

D. Tản văn

**Câu 3.** **Trước khi làm mõ, anh cu Lộ là người như thế nào?**

A. Là con một ông quan viên tử tế, hẳn hoi.

B. Là một thư sinh chăm chỉ học tập.

C. Là một tiểu thương khôn ngoan, chí thú.

D. Là một hào lí trong làng.

**Câu 4.** **Đoạn văn: “*Hà hà! Phong lưu thật!… Cho chúng nó cứ cười khoẻ đi!”* là lời của ai?**

A. Lời anh cu Lộ.

B. Lời tác giả.

C. Lời người kể chuyện hòa vào lời anh cu Lộ.

D. Lời những người dân xóm đạo đồng cảm với anh cu Lộ.

**Câu 5: Câu văn “Một thằng mõ đủ tư cách mõ, chẳng chịu kém một anh mõ chính tông một tí gì: cũng đê tiện, cũng lầy là, cũng tham ăn” sử dụng biện pháp tu từ gì?**

A. Liệt kê

B. Nhân hóa

C. Nói giảm nói tránh

D. Phép đối

**Câu 6. Quá trình hoàn thiện tư cách mõ của anh cu Lộ diễn ra như thế nào?**

A. E ngại – thấy được cái lợi từ nghề mõ – hoàn thiện tư cách mõ.

B. Chấp nhận nghề mõ – hiểu được cái vất vả của nghề mõ - hoàn thiện tư cách mõ.

C. Xấu hổ muốn bỏ việc mõ - tặc lưỡi và mặc kệ - muốn báo thù lại những anh đã cười hắn trước – hoàn thiện tư cách mõ – tiến bộ trong nghề mõ.

D. Muốn bỏ việc mõ – thấy day dứt – cố gắng làm để giúp làng – tiến bộ trong nghề mõ.

**Câu 7.** **Nam Cao thể hiện thái độ gì** **khi dùng đại từ “hắn”?**

A. Thái độ khinh ghét cực độ vì Lộ là kẻ xấu xa, đê tiện.

B. Dù Nam Cao có xót thương cho sự biến đổi nhân cách của Lộ thì ông cũng không thể đồng tình với những hành động của hắn.

C. Nam Cao bênh vực anh cu Lộ nhưng không thể bộc lộ thái độ một cách trực tiếp

D. Dù Nam Cao có cảm thông đến mấy với Lộ, ông cũng thể hiện rất rõ ràng quan điểm: Con người này không phải là đại diện cho cái thiện, cái chính diện, cái cao cả, bởi hắn đã từ một con người bình thường trở thành kẻ tham lam, ti tiện.

**Câu 8**. Em cónhận xét gì về mạch kể của văn bản?

**Câu 9.** Phân tích nguyên nhân hình thành tư cách mõ của nhân vật Lộ.

**Câu 10.** Suy nghĩ của em về câu nói trong văn bản: “*Thì ra lòng khinh, trọng của chúng ta có ảnh hưởng đến cái nhân cách của người khác nhiều lắm*”

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về nghệ thuật tự sự của Nam Cao thể hiện qua đoạn trích trong phần đọc hiểu.

 **--------------------Hết-------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ**TRƯỜNG THPT LÂM THAO** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1, LỚP 11****NĂM HỌC: 2023 – 2024****ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM****Môn: NGỮ VĂN***(Đáp án, thang điểm gồm 06 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | **Câu 8.** Xác định mạch kể của truyện:- Tác giả bắt đầu từ những việc làm của anh cu Lộ mang đầy đủ bản chất xấu xa, tham lam của một mõ làng ->- Tiếp đó, tác giả kể về nguyên nhân anh ta từ một nông dân hiền lành trở thành một anh mõ làng ->-> Phần trọng tâm phía sau của truyện, tác giả phân tích quá trình anh ta thích ứng, hình thành, hoàn thiện và phát triển tư cách mõ*Hướng dẫn chấm:**- Trả lời được 1 ý: 0,5 điểm**- Trả lời được 2 ý trở lên: 0,75 điểm**HS có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa* | 1.0 |
| **9** | Phân tích nguyên nhân hình thành tư cách mõ của anh cu Lộ:* - Anh cu Lộ xuất thân tử tế, bản chất lương thiện, lành hiền, làm mõ cũng là do vị nể
* - Chính cái nhìn định kiến đầy cay nghiệt của mọi người đối với người làm mõ đã biến anh cu Lộ từ lương thiện, lành hiền đến chỗ xấu hổ, e ngại, nhưng mọi người vẫn quyết không buông tha khiến anh nảy sinh tâm lí trả thù và từ đó mất dần liêm sỉ, nhân cách và dần hình thành, phát triển tư cách mõ

*Hướng dẫn chấm:**- Trả lời được 1 ý: 0,5 điểm**- Trả lời được như đáp án: 0,75 điểm* | 1.0 |
| **10** | HS cần nêu rõ những suy nghĩ của cá nhân về nội dung câu nói. Sau đây là gợi ý:- Câu nói khẳng định: Thái độ ứng xử của mọi người có tác động đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người- Suy nghĩ của bản thân: + Nhận thức được sự tác động của hoàn cảnh đến sự hình thành, phát triển, hoàn thiện tính cách con người+ Có thái độ ứng xử phù hợp, nhân văn và biết sống bản lĩnh, vượt lên hoàn cảnh, sống có ý nghĩa,… *Lưu ý:**- Trả lời nội dung câu nói cho 0,25 điểm**- Trả lời* *suy nghĩ của bản thân 02 ý trở lên cho 0,75 điểm.**- Trả lời suy nghĩ của bản thân 01 ý cho 0.5 điểm.* | 0,5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT** |  | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội:* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nét đặc sắc về nghệ thuật tự sự của Nam Cao qua đoạn trích trong truyện ngắn *Nghèo*. ***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.**- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:**1. Mở bài: Giới thiệu được tên tác giả, tên tác phẩm, và phương diện nghệ thuật của tác phẩm mà bài viết sẽ tập trung làm rõ.****-** Tác giả Nam Cao: Nam Cao là người đến muộn song với tài năng và sự nỗ lực của mình ông đã trở thành đại diện ưu tú nhất cho trào lưu văn học hiện thực phê phán 1930 – 1945 với quan điểm nghệ thuật phải gắn liền với hiện thực, phải “vị nhân sinh”.- Truyện ngắn *Tư cách mõ*: là một tác phẩm tiêu biểu về đề tài người nông dân trước Cách mạng. Nam Cao đã vẽ lên hình tượng người nông dân hiền lành, lương thiện bị đẩy vào tình trạng bị hủy hoại nhân tính - Tác phẩm thành công ở Nghệ thuật kể chuyện đầy tính hấp dẫn.- Truyện ngắn thành công và để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc về **ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật trong việc khắc họa nhân vật.** **2. Thân bài****\* Mô tả và đánh giá cách nhà văn kiến tạo truyện (câu chuyện, cách tổ chức mạch truyện)**-Nhân vật chính của câu chuyện là anh cu Lộ, một người mà ở ngay mở đầu câu chuyện, đã được giới thiệu là “ trở thành mõ thật rồi!”. Chính cái lời mở đầu ấy đã thành công thu hút sự hấp dẫn của người đọc, khiến ta phải tự nảy sinh những thắc mắc trong đầu: “ Sao lại trở thành mõ thật rồi ? “ “ Mõ là gì ? “ và “ Ai đã làm hắn trở thành mõ? “ Rồi đọc tiếp những dòng sau, ta đã hiểu hơn về nội dung, bởi Nam Cao đã làm sáng tỏ dần về bản chất, chi tiết, sự kiện và vấn đề cốt lõi của “ Tư cách mõ”. - Cách tổ chức mạch truyện: Với lối dẫn chuyện quen thuộc, Nam Cao đã diễn giải thẳng vào vấn đề: Anh Lộ là một thằng mõ chính tông! Đó là gì? Trong con mắt người khác, đó là cái người mà “ lầy là, ham ăn, đê tiện, quen không làm gì mà cũng có ăn, chẳng ai thèm chấp vặt một thằng mõ”. Đối với ánh mắt của thiên hạ thì đó là sự dè bỉu. Còn với Lộ, “ tư cách Mõ “ của anh lại chính là một bi kịch - cái thứ bi kịch được tạo dựng nên bởi chính miệng lưỡi của người đời. **\* Chỉ ra đặc điểm của người kể chuyện trong truyện ngắn (ngôi kể, điểm nhìn)**Ngôi kể là ngôi thứ ba. Người kể chuyện ngôi thứ ba khách quan, dễ dàng đi ngược về quá khứ, rồi lại trở lại hiện tại giúp tác phẩm có điểm nhìn linh hoạ.Nam Cao đã lựa chọn ngôi kể này để đứng ngoài câu chuyện kể về hành trình tha hóa của một con người*.* Xuất phát điểm là một chàng trai chăm làm chịu khó thương vợ thương con, dù gia cảnh có đói nghèo cũng không vì thế mà nảy sinh tính lấy trộm vặt vãnh. Lộ được làng trên xóm dưới yêu quý, nhưng khổ cái là anh vất vả làm lụng quanh năm suốt tháng mà vẫn cứ mãi nghèo. Khi cả làng đùn đẩy không ai chịu làm chân “ sãi “ quét tước, họ đã tìm đến anh để đặt vấn đề, và đưa ra những quyền lợi rất ưu đãi đối với anh. Nhờ vậy, cuộc sống của Lộ đã được sang một trang mới, khi không mất tiền sưu thuế, hàng tháng được các quan chi trả cho một số tiền công, lại có đất làm vườn và chăm cầy cấy nên tiền nong dư dả. Tưởng như cuộc sống cứ êm đềm như thế, cho tới ngày Lộ bị người ta ghen ăn tức ở, truyền tai nói xấu và đặt điều xa lánh anh.       Từ một con người nghèo khó được cả làng yêu quý, chỉ vì cuộc sống khấm khá hơn mà thành ra cả làng lại xa lánh dè bỉu, thực tại thật trớ trêu và nực cười? Họ tỏ thái độ xa lánh anh ra mặt, hỏi đểu và xa lánh trực tiếp trong những bữa cỗ với xóm làng. Ban đầu, Lộ buồn bực và giận lắm! Nhưng càng như vậy, họ lại càng được đà quá đáng hơn với anh. Thế là Lộ quyết định làm thật - làm như những gì họ đã đặt điều về anh. Lộ cùng vợ đội thúng bốc gạo xin phong bao từng nhà, cỗ ngồi một mình một mâm to ăn lấy ăn để, còn mang tay nải xách cả bọc lớn thịt xôi về cho nhà… Thế rồi, từ không hài lòng với anh, họ chuyển sang cực kỳ ghét anh, và tới mức độ: kệ cha thằng mõ - nó có như thế mới là thằng mõ! *\** **Phân tích vai trò của ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật trong việc khắc họa nhân vật:**  **Việc lựa chọn ngôi kể và điểm nhìn trần thuật này tạo nên sự khách quan, chân thực cho truyện ngắn.** **-** Đại từ nhân xưng “hắn” tạo ra khả năng hóa thân, nhập vai vào tất cả các nhân vật, suy nghĩ và nói năng bằng tiếng nói của nhân vật.- Nam Cao xây dựng cốt truyện trên cơ sở miêu tả cuộc đấu tranh nội tâm của nhân vật Lộ. Sự vận động của hành động không phải diễn ra ở bên ngoài mà chủ yếu chỉ xảy ra ở bên trong, xảy ra trong thế giới nội tâm của nhân vật.**\* Đánh giá hiệu quả của nó (Chỉ ra mối liên hệ giữa người kể chuyện trong tác phẩm và nhà văn)**- Ngôi kể và điểm nhìn tạo ra giọng điệu có sắc thái tưởng chừng đối lập nhau: giọng khách quan lạnh lùng, tàn nhẫn bên ngoài mà cảm thông, thương xót bên trong. - Trong truyện có sự hòa quyện giữa ngôn ngữ người kể chuyện và ngôn ngữ nhân vật, có sự chuyển hóa, trao đổi từ ngôn ngữ người kể chuyện sang ngôn ngữ nhân vật.- Nam Cao miêu tả trực tiếp cả quá trình vận động và phát triển tâm lý, tính cách nhân vật Lộ:+ Quá trình tâm lý của nhân vật Lộ được ông thể hiện như là quá trình đấu tranh, sự chuyển hóa của những mâu thuẫn, những mặt đối lập trong thế giới tâm hồn. + Xung đột chủ yếu trong những tác phẩm là xung đột của thế giới nội tâm nhân vật với hai khuynh hướng đấu tranh với nhau, phủ định lẫn nhau: khuynh hướng sống sao cho sướng hơn và khuynh hướng sống sao cho tốt hơn, có ích, có ý nghĩa hơn; giữa thái độ buông xuôi phó mặc cho hoàn cảnh và sự vùng vẫy, gắng gượng thoát ra khỏi thực trạng đó.+ Nam Cao đã sử dụng linh hoạt nhiều hình thức và thủ pháp nghệ thuật để thể hiện tâm lý nhân vật, đặc biệt ông sử dụng rộng rãi và đầy hiệu quả hình thức độc thoại nội tâm. => Nam Cao đi sâu vào miêu tả, phân tích sâu sắc thế giới tinh thần của nhân vật, thể hiện đời sống tinh thần bên trong của họ, qua đó làm nổi bật ý nghĩa tư tưởng của tác phẩm.- Từ đó, tác giả đặt ra những suy ngẫm triết lý sâu xa về cuộc đời, về con người, ông day dứt, trăn trở, ráo riết truy tìm nguyên nhân của tư cách mõ.**3. Kết bài:** **Khẳng định giá trị nghệ thuật của tác phẩm truyện**Tư cách Mõ “ là truyện ngắn hấp dẫn của nhà văn Nam Cao, kể về một thực trạng đáng buồn trong xã hội cũ, là sự dèm pha đàm tiếu của người đời đã khiến tầng lớp dân nghèo tha hóa, cụ thể ở đây là nhân vật anh cu Lộ. Khi chắp bút viết nên câu chuyện này, Nam Cao không hề có ý định chê bai cái “ tư cách mõ “ ấy. Mà ngược lại, Nam Cao đã thể hiện sự thương xót trước những con người nghèo khổ không có quyền quyết định số phận, đồng thời phê phán miệng lưỡi thiên hạ sắc bén làm tha hóa đi một con người.  ***Hướng dẫn chấm:****- Bài viết đầy đủ, sâu sắc, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục: 2,0 điểm.**- Đủ ý nhưng chưa có độ sâu, lập luận tương đối chặt chẽ, có sức thuyết phục: 1,5 điểm.**- Còn thiếu ý, sơ sài , lập luận tương đối chặt chẽ: 1,0 điểm.**- Bài viết sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.* *- Lạc đề: 0 điểm*  | **2.0****0,25****1,5**0,50,50,250.250,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,5** |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **0,5** |
| **Tổng điểm** | **10.0** |